

Số: 80/2018/QĐST-HNGĐ

Càng Long, ngày 10 tháng 01 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 132/2017/TLST-HNGĐ, ngày 25 tháng 12 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Huỳnh L, sinh năm 1972.

Địa chỉ: ấp M, xã M, Thành Phố Long X, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1974.

Địa chỉ: K4, Thị Trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào các Điều 212 và điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị Huỳnh L với ông Nguyễn Văn B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Huỳnh L với ông Nguyễn Văn B tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Một người còn tên Nguyễn Thị Quế H, sinh ngày 24/12/2000 hiện đang sống với ông B. Sau khi ly hôn bà L với ông B tự nguyện thỏa thuận về quyền nuôi con cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn B được quyền tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng em Nguyễn Thị Quế H, sinh ngày 24/12/2000. Theo nguyện vọng của em H là được sống với ông B.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản. Có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Bà L với ông B chưa đặt ra yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung và về người khác nợ vợ chồng: Không có.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Trần Thị Huỳnh L tự nguyện nộp 150.000 đồng nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2015/0014406 ngày 20/12/2017 do bà Trần Thị Huỳnh L nộp cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long thu. Hoàn trả cho bà Trần Thị Huỳnh L 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

Ông Nguyễn Văn B không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật thi hành ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã M;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Liên